

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 37/2021/HSST

Ngày: 24-9-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lý Hồng Hạnh**

2. Ông **Lê Hoàng Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Khánh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn H1, sinh năm 2000. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp TT, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1972 (sống) và bà Lê Thị H, sinh năm 1971 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Đỗ Hoàng H2, sinh năm 1998. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp P, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đỗ Tấn P, sinh năm 1970 (sống) và bà Trần Thị T, sinh năm 1974 (sống); Tiền sự: 01. Ngày 06/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 24/12/2017, chấp hành xong ngày 24/8/2018; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Trung N, sinh năm 1995. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp TK, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 (sống) và bà Võ Thị T, sinh năm 1969 (sống); Tiền sự: 01. Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 21/02/2019, đến ngày 21/11/2019 chấp hành xong; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Lê Phương K, sinh ngày 18/9/2004 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Người giám hộ: Ông **Phan Giang Châu**, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông **Nguyễn Ngọc Long Uyên**, Trợ giúp viên, Chi nhánh số 3 – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1971 (Có mặt)

Tên gọi khác: **T**

Địa chỉ: ấp TK, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1971 (Có mặt)

+ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Người làm chứng:

+ **NLC1**. Địa chỉ: ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC2**. Địa chỉ: ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC3**. Địa chỉ: ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC4**. Địa chỉ: ấp P, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC5**. Địa chỉ: ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC6**. Địa chỉ: ấp P, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC7**. Địa chỉ: ấp P, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC8**. Địa chỉ: ấp TT, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ **NLC9**. Địa chỉ: ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- + **NLC10.** Địa chỉ: ấp TT, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.
- + **NLC11.** Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/3/2020, Nguyễn H1 bị Lê Phương K rượt đánh do K nhận nhầm H1 là người chơi đá K nên H1 đã xúi giục, rủ Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N đi tìm K để chém nhằm mục đích trả thù. H1 là người chuẩn bị 02 cây dao tự chế qua mô tả của các bị cáo đều có cán bằng kim loại dài 15 cm có quấn bao nhựa màu đen, lưỡi dài 40 cm, rộng 3 cm, mũi nhọn và đưa cho H2 và N để chém K.

Khi đến nhà NLC2 ở ấp TN, xã TX, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thì gặp K đứng trước cửa nhà. NLC2 đứng ngoài lộ nói chuyện với H1, NLC9, NLC8, NLC7, NLC6 về việc NLC9, NLC8 bị Khởi, K cầm dao đe dọa đánh nhầm. H1 đi lại hỏi “hỏi này ai rượt đòi chém tao vậy?”, K nói với H1 “tao chém mày chưa?”, H1 chỉ tay về hướng K nói “nó đó, nó đó” để H2, N biết người cần chém. H2, N đứng ngoài lộ cách K khoảng 04 mét, N cầm dao tự chế trên tay trái xông tới chém K trước, H2 cầm dao tự chế trên tay phải xông tới chém K. Lúc chém K thì N đứng ở bên trái, H2 đứng bên phải, cả hai cách K khoảng 01 mét và chém từ trên xuống. K đưa tay lên đỡ thì bị N chém trúng vào cẳng tay trái 01 cái, H2 chém trúng vào cánh tay trái của K 01 cái. NLC7, NLC6 ôm N lại can ngăn, K quay lưng bỏ chạy vào trong nhà thì H2 cầm dao chém K trúng thêm 01 cái vào lưng. Lúc K bị chém, NLC2 chạy vào nhà lấy 01 cây dao tự chế từ trong nhà chạy ra thì H1, H2, N, NLC9, NLC8, NLC6 bỏ chạy, để lại tại hiện trường gồm: 01 xe Sirius biển số 65M1 – 3270 của NLC6; 01 xe Exciter biển số 65F1 – 095.34 của NLC9; 01 xe Sirius biển số 65H1 – 176.63 của NLC8.

H1 lấy xe Exciter màu đỏ biển số 65H1 – 208.79 chở H2 cầm theo 01 cây dao tự chế về nhà NLC3, N cầm 01 cây dao tự chế đi bộ về. Khi H1 và H2 đến nhà NLC3 thì gặp L, H2 kêu Lộc chạy xe đi rước N. H1 lấy 02 cây dao tự chế đã đưa cho H2 và N chém K sau đó ném bỏ xuống sông. N chạy xe chở Trần Thị Kim H về đường xã TT.

Đối với K sau khi bị chém gây thương tích được NLC11 và Đ điều khiển xe Sirius biển số 65M1 – 3270 của NLC6 chở đến Trung tâm y tế huyện Thới Lai, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ điều trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 85/TgT ngày 28/5/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận tình trạng thương tích của Lê Phương K như sau:

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái vòng ra sau chạy dài xuống 1/4 trên cẳng tay trái gây đứt toàn bộ cơ cánh tay quay, cơ duỗi cổ tay quay dài, cơ duỗi cổ tay quay ngắn, cơ duỗi chung các ngón, cơ giữa đứt nhánh sâu động mạch quay, gãy hở xương quay và xương trụ trái; Đã được phẫu thuật đốt cầm máu nhánh sâu động mạch quay, khâu nối tận các nhóm cơ tổn thương, khâu da kết hợp điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương đã lành, sẹo không ảnh hưởng chức năng, vị trí xương gãy không có can xương.

+ Vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái vòng mặt trong ra mặt trước gây đứt động mạch trụ trái, đứt toàn bộ mất đoạn thần kinh trụ trái, đứt mất đoạn gân cơ gấp cổ tay trụ, đứt bán phần cơ gấp nông và sâu các ngón, cơ gan tay dài, gãy hở xương trụ và xương quay trái; Đã được phẫu thuật kết hợp xương cố định cổ tay trụ, cơ gan tay dài, khâu da kết hợp điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương đã lành, sẹo, vị trí xương gãy chưa có can xương, tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ tay trái, vận động cổ tay và đôi chiều các ngón tay hạn chế.

+ Vết mổ mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái đã lành, sẹo không ảnh hưởng chức năng.

+ Vết thương phần mềm vùng lưng trái đã được khâu vết thương kết hợp điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương đã lành, sẹo không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 48% (bốn mươi tám phần trăm).

Đối với NLC9, NLC8, NLC6, NLC7 (Qui Rùa) không có hành vi đánh người gây thương tích, đến nhà NLC2 chỉ nhằm mục đích thỏa thuận giải hòa việc NLC9, NLC8 bị Khởi, K cầm dao đe dọa đánh nhằm nên không đề nghị xử lý đối với NLC9, NLC8, NLC6, NLC7.

Đối với Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N, Nguyễn H1 dùng gậy 03 khúc đập bể dàn mũ xe Wave Trung Quốc màu xanh biển số 84AC – 009.71 của NLC2 và hành vi của Trần Thanh S đưa 02 cây gậy 03 khúc cho H1, H2, N đập bể dàn mũ, thiệt hại với số tiền được định giá là 500.000 đồng. Do chưa đủ căn

cứ cấu thành tội hủy hoại tài sản của người khác nên không đề nghị xử lý hình sự đối với N, H2, H1, Sơn.

Đối với 02 cây dao tự chế mà H1 cung cấp cho H2, N chém K gây thương tích. H1 khai đã ném bỏ xuống sông Xáng Ô Môn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành mò nhưng không thu hồi được.

Đối với các xe mô tô được thu giữ không có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe Sirius biển số 65M1 – 3270 cho NLC6; trả lại xe Exciter biển số 65F1 – 095.34 cho NLC9; trả lại xe Sirius biển số 65H1 – 176.63 cho NLC8, trả lại xe Wave Trung Quốc biển số 84AC – 009.71 cho NLC2.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSHTL ngày 28/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, có số máy: G3D4E298880, số khung: RLCUG0610GY284168 biển số: 65H1 – 208.79 do ông Nguyễn Văn B là cha ruột của Nguyễn H1 đứng tên; các công cụ do NLC2 giao nộp: 01 (một) cây dao tự chế dài 95cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 72cm, cán tròn, phía dưới lưỡi dao có 4 lỗ tròn; 01 (một) cây dao tự chế dài 76cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 70cm, cán dao quấn miếng vải màu xanh, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 60cm màu đen có hình răng cưa; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chà) dài 70cm, ; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chà) dài 78cm. Tất cả được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai chờ xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại số tiền 25.000.000 đồng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại thỏa thuận với các bị cáo liên đới bồi thường số tiền bù đắp tổn thất tinh thần 25.000.000 đồng, giữ nguyên ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B đề nghị được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, có số máy: G3D4E298880, số khung: RLCUG0610GY284168 biển số: 65H1 – 208.79.

Ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa: Căn cứ vào các lời khai được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, tang vật thu giữ đã đủ cơ sở truy tố các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại, tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại tại phiên tòa, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử,

+ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H1 từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng H2 từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại quá trình điều tra, gia đình bị hại và gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí điều trị, tiền đi lại khám chữa bệnh tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa các bị cáo thỏa thuận liên đới bồi thường cho bị hại số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo và bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các vật chứng:

+ 01 (một) cây dao tự chế dài 95cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 72cm, cán tròn, phía dưới lưỡi dao có 4 lỗ tròn; 01 (một) cây dao tự chế dài 76cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 70cm, cán dao quấn miếng vải màu xanh, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 60cm màu đen có hình răng cưa; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 70cm; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 78cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, có số máy: G3D4E298880, số khung: RLCUG0610GY284168, biển số: 65H1 – 208.79 do ông Nguyễn Văn B đứng tên, thu giữ của Nguyễn H1. Qua điều tra ông B không hay biết việc bị cáo H1 sử dụng xe để đi gây thương tích cho K nên cần trả lại xe cho ông Nguyễn Văn B.

Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:

Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố đúng người, đúng tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại với gia đình các bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị, tiền đi lại khám chữa bệnh tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng); Ghi nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa của các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại tiền bù đắp tổn thất tinh thần 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra và truy tố, cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Các bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích 48% cho bị hại Lê Phương K, sinh ngày 18/9/2004, tức lúc xảy ra sự việc (ngày 23/9/2020) K được 15 tuổi 6 tháng 11 ngày, là người chưa đủ 16 tuổi. Động cơ của các bị cáo phát sinh từ mâu thuẫn nhỏ, mục đích trả thù bị hại. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Các bị cáo phải chịu chế tài hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự.

[2.2] Hành vi của các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3] Đối với NLC9, NLC8, NLC6, NLC7 không có hành vi đánh người khác gây thương tích, đến nhà NLC2 chỉ nhằm mục đích thỏa thuận giải hòa việc NLC9, NLC8 bị Khởi, K cầm dao đe dọa đánh nhằm nên không cấu thành tội phạm.

[2.4] Đối với Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N, Nguyễn H1 dùng gậy 03 khúc đập bể dàn mũ xe Wave Trung Quốc màu xanh biển số 84AC – 009.71 của NLC2 và hành vi của Trần Thanh S đưa 02 cây gậy 03 khúc cho H1, H2, N đập bể dàn mũ, thiệt hại với số tiền được định giá là 500.000 đồng. Do chưa đủ căn

cứ cấu thành tội hủy hoại tài sản của người khác nên cơ quan cơ quan chức năng không đề nghị xử lý hình sự đối với N, H2, H1, S là đúng quy định pháp luật.

[2.5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với hành vi các bị cáo thực hiện.

Trong thời gian qua trên phạm vi cả nước nói chung, trên địa bàn huyện Thới Lai nói riêng, tình hình diễn biến của tội phạm cố ý gây thương tích đang có chiều hướng gia tăng, hậu quả một số vụ đã gây ra thương tích nặng hoặc dẫn đến chết người, các vụ việc xảy ra với nhiều nguyên nhân khác nhau, có những vụ từ những va chạm rất nhỏ trong đời sống sinh hoạt hàng ngày gây mất an ninh trật tự, bức xúc trong người dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ phạm tội của từng bị cáo nhằm đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, các bị cáo thỏa thuận bồi thường thêm cho bị hại, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì thế Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về nhân thân và mức độ phạm tội của các bị cáo:*

[5.1] Bị cáo Nguyễn H1 là đối tượng cầm đầu, xúi giục, chuẩn bị, mang theo và cung cấp cho bị cáo H2, N hung khí nguy hiểm là 02 cây dao tự chế, cán bằng kim loại dài 15 cm có quấn bao nhựa màu đen, lưỡi dài 40 cm, rộng 3 cm, mũi nhọn. Bị cáo là người tiêu hủy các hung khí ngay sau gây án, gây khó khăn cho cơ quan cảnh sát điều tra.

[5.2] Bị cáo Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N là đồng phạm với vai trò người thực hành. Sau khi bị cáo H2, N gây thương tích cho bị hại K, đến ngày 21/5/2020 các bị cáo lại thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho người khác thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả.

[5.3] Bị cáo Đỗ Hoàng H2 có nhân thân xấu. Ngày 06/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Thới Lai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 24/12/2017, chấp hành xong ngày 24/8/2018. Ngày 20/11/2018 bị Công an huyện Thới Lai xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

[5.4] Bị cáo Nguyễn Trung N có nhân thân xấu. Ngày 07/12/2017 Tòa án nhân dân huyện Thới Lai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 21/02/2019, đến ngày 21/11/2019 chấp hành xong. Ngày 19/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[5.5] Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho cơ quan cảnh sát điều tra.

Để nâng cao công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương, đảm bảo trật tự, trị an trên địa bàn, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Đối với bị cáo Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N hiện đang chấp hành hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ nên sau khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt chung của hai Bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại quá trình điều tra, gia đình các bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện bồi thường xong cho bị hại chi phí điều trị, tiền đi lại khám chữa bệnh tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Tại phiên tòa các bị cáo thỏa thuận với bị hại, các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) là khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Đây là

sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trách nhiệm bồi thường của mỗi bị cáo được thực hiện theo phần bằng nhau do đó mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 8.333.333 đồng (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

[7] *Về xử lý vật chứng:*

+ 01 (một) cây dao tự chế dài 95cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 72cm, cán tròn, phía dưới lưỡi dao có 4 lỗ tròn; 01 (một) cây dao tự chế dài 76cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 70cm, cán dao quấn miếng vải màu xanh, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 60cm màu đen có hình răng cưa; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 70cm; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 78cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, có số máy: G3D4E298880, số khung: RLCUG0610GY284168, biển số: 65H1 – 208.79 do ông Nguyễn Văn B do đứng tên, thu giữ của Nguyễn H1. Qua điều tra ông Bình không hay biết việc bị cáo H1 sử dụng xe để đi gây thương tích cho K nên cần trả lại xe cho ông Nguyễn Văn B.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo, quan điểm bào chữa của Người bảo vệ quyền, lợi ích của bị hại sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc để lượng hình đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn H1 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/02/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đỗ Hoàng H2 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, bị cáo Đỗ Hoàng H2 phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/02/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Trung N 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, bị cáo Nguyễn Trung N phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận việc gia đình các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N thỏa thuận và thực hiện bồi thường xong cho bị hại Lê Phương K chi phí điều trị, tiền đi lại khám chữa bệnh tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn H1 phải bồi thường cho bị hại Lê Phương K số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 8.333.333 đồng (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Bị cáo Đỗ Hoàng H2 phải bồi thường cho bị hại Lê Phương K số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 8.333.333 đồng (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Bị cáo Nguyễn Trung N phải bồi thường cho bị hại Lê Phương K số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 8.333.333 đồng (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao tự chế dài 95 cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 72cm, cán tròn, phía dưới lưỡi dao có 4 lỗ tròn; 01 (một) cây dao tự chế dài 76cm, cán màu đen, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 70cm, cán dao quấn miếng vải màu xanh, lưỡi màu trắng; 01 (một) cây dao tự chế dài 60cm màu đen có hình răng cưa; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 70cm; 01 (một) khúc gỗ (cây bóng chày) dài 78cm.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn B xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, có số máy: G3D4E298880, số khung: RLCUG0610GY284168, biển số: 65H1 – 208.79 do ông Nguyễn Văn B đứng tên.

Tất cả các vật chứng, đồ vật đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn H1, Đỗ Hoàng H2, Nguyễn Trung N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 417.666 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Cần Thơ;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Phan Nguyễn Minh Trí
(Đã ký)